

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L – Sinh năm: 1966.

Trú tại: Tổ 28F phường M, quận S, thành phố Đ;

- Bị đơn: Nguyễn Công P – Sinh năm: 1969.

Trú tại: Tổ 32 phường M, quận S, Tp Đ;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Công

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Công P thuận tình ly hôn (theo Chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 1992 tại UBND phường, quận S thành phố Đ cấp ngày 22.9.1992).

- Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Công P xác định có 04 người con chung tên là: Nguyễn Công T – sinh ngày 24.8.1989; Nguyễn Công Đ – sinh ngày 28.7.1990; Nguyễn Công S – sinh ngày 02.8.1992; Nguyễn

Thị Yến N – sinh ngày 24.12.1997. Nay các con chung đã trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Công P xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Công P xác định không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Công P phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà Bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu, đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp. Đ theo biên lai số 008716 ngày 15.5.2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường N, quận S tp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG